

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT HÀ NỘI

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT HÀ NỘI

Hà Nội, tháng 6 năm 2020

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT HÀ NỘI

Thời gian 8h00 ngày 15 tháng 6 năm 2020

Địa điểm: Phòng họp số 2, tầng 5, phòng 503, Nhà 130 Lê Duẩn, TP Hà Nội

8h00 - 8h30	<ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp đại biểu và cổ đông.- Kiểm tra tư cách cổ đông.
8h30 - 9h00	<ul style="list-style-type: none">- Chào cờ, tuyên bố lý do và giới thiệu Đại biểu.- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.- Hướng dẫn nguyên tắc và thể lệ biểu quyết tại Đại hội (<i>Hướng dẫn thông qua bằng Thẻ biểu quyết</i>).- Bầu đoàn Chủ tọa (<i>Thông qua số lượng, Danh sách bằng Thẻ biểu quyết</i>).- Chủ tọa cử Ban thư ký và bầu Ban kiểm phiếu (<i>Thông qua số lượng, Danh sách Ban kiểm phiếu bằng Thẻ biểu quyết</i>).- Chủ tọa công bố chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức của Đại hội (<i>Thông qua chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội bằng Thẻ biểu quyết</i>)
9h00 - 10h00	<p>Trình bày các Báo cáo, tờ trình:</p> <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo tình hình hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị và từng thành viên HĐQT.- Báo cáo của Ban Kiểm soát về: kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc Công ty; tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát.- Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán và phương án phân chia lợi nhuận năm 2019- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020- Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh, các dự án năm 2020, kế hoạch cổ tức năm 2020.- Tờ trình về phương án và mức trả thù lao, lương, thưởng cho HĐQT, BKS năm 2020.- Tờ trình về chủ trương hợp nhất 02 Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội và Sài Gòn.

10h00 - 10h30 - Thảo luận và biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình đã trình bày tại Đại hội, bằng Phiếu biểu quyết.

10h30 - 11h00 - Giải lao và tiệc trà
- Kiểm Phiếu biểu quyết

11h00 - 11h10 - Công bố kết quả kiểm Phiếu biểu quyết

11h10 - 11h25 - Ban Thư ký đọc Dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội
(thông qua Biên bản Đại hội bằng thẻ biểu quyết)
(thông qua Nghị quyết Đại hội bằng Thẻ biểu quyết)

11h25 - 11h30 - Chào cờ và Bế mạc Đại hội.

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2020

**NGUYÊN TẮC VÀ THẺ LỆ BIỂU QUYẾT
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

Việc biểu quyết, kiểm phiếu thông qua các Báo cáo, Tờ trình, Nghị quyết và các nội dung họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội (sau đây gọi tắt là Công ty) theo quy tắc và thể lệ sau đây:

1. Biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết khi Đoàn Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Nguyên tắc và thể lệ biểu quyết;
- Bầu Đoàn Chủ tọa, Ban Kiểm phiếu;
- Chương trình Đại hội;
- Quy chế tổ chức Đại hội;
- Biên bản, Nghị quyết Đại hội.
- Thông qua các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội trong trường hợp không dùng Phiếu Biểu quyết (nếu có).

2. Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết khi Đoàn chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2019.
- Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc và tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và các kiểm soát viên.
- Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán và Phương án phân chia lợi nhuận năm 2019.
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2020.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.
- Mức thù lao, lương, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát 2020.
- Chủ trương hợp nhất 02 Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội, Sài Gòn và các nội dung khác (nếu có).

3. Thẻ/Phiếu biểu quyết là Thẻ/Phiếu in sẵn, theo mẫu của Công ty và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội, được phát cho cổ đông khi tham dự Đại hội.

4. Đề thuận lợi và nhanh chóng trong công tác kiểm phiếu, Đại hội sử

dụng tờ Thẻ/Phiếu biểu quyết được in sẵn trong đó có các thông tin: mã đại biểu tham dự, số phiếu biểu quyết 01 cổ phần sở hữu/đại diện tương ứng 01 phiếu biểu quyết). Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông được ủy quyền được phát 01 (một) Phiếu biểu quyết và 01 (một) Thẻ biểu quyết. Việc thu và kiểm Thẻ/ Phiếu biểu quyết do Ban Kiểm phiếu thực hiện.

5. Kết quả biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến là tổng số cổ phần sở hữu được tổng cộng từ các tờ Thẻ/ Phiếu biểu quyết tương ứng.

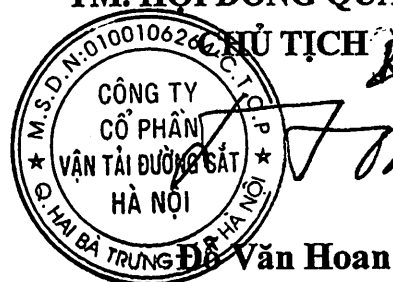
6. Quy định về Thẻ/ Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

Các Thẻ/Phiếu biểu quyết có một trong những yếu tố sau đây là Thẻ/Phiếu không hợp lệ:

- Không do Ban Tổ chức phát hành theo mẫu quy định;
- Rách, không còn nguyên vẹn hoặc không còn đủ các thông tin phục vụ cho việc kiểm phiếu;
- Để trống không ghi ý kiến hoặc lựa chọn đồng thời hai phương án trở lên.

Nguyên tắc, thẻ lệ biểu quyết, kiểm phiếu này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT HÀ NỘI**

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội (sau đây gọi tắt là Công ty).

2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các Điều, khoản tại Quy chế này.

**Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông

1. Điều kiện tham dự

Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần.

2. Quyền của các cổ đông hợp lệ đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a) Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;

b) Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông;

c) Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện uỷ quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông;

d) Tại Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông nhận một Thẻ biểu quyết, một Phiếu biểu quyết (ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của mình). Giá trị

biểu quyết của Thẻ/Phiếu biểu quyết mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội;

đ) Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng biểu quyết;

e) Các cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận bằng cách giơ tay phát biểu hoặc ghi câu hỏi ra giấy;

f) Cổ đông hoặc đại diện cổ đông đến sau khi cuộc họp đã được khai mạc có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

a) Tham gia hoặc ủy quyền tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty và thực hiện quyền biểu quyết;

b) Tuân thủ các quy định tại Quy chế này;

c) Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải mang theo Thư mời họp, CMND/ Thẻ căn cước công dân/ Hộ chiếu/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác tương đương. Giấy ủy quyền, Thư mời họp của cổ đông ủy quyền (nếu là người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) để xuất trình cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông khi đăng ký tham dự và phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội theo quy định.

d) Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Công ty đề cử. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội, nhận giấy tờ cổ đông đến họp; Phát các tài liệu, Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký

1. Ban tổ chức Đại hội đề cử Đoàn chủ tọa để Đại hội thông qua. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty làm chủ tọa Đại hội, trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa Đại hội.

2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao.

3. Chủ tọa Đại hội tiến hành các công việc mà họ thấy là cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác cho Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

a) Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;

b) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ

2. Ban thư ký :

Ban thư ký do Chủ tọa Đại hội cử thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

Chủ tọa Đại hội sẽ đề cử các thành viên Ban kiểm phiếu gồm ba (03) người và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông và đại diện cổ đông; Tổ chức kiểm phiếu; Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội. Mọi công việc kiểm tra, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu làm việc trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả đó.

Chương III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được mời dự họp.

Điều 8. Cách thức tiến hành Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung do Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trình bày.

2. Đại hội đồng cổ đông sẽ được tổ chức một buổi (chính thức)

a) Biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết khi Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Nguyên tắc và thể lệ biểu quyết.
- Bầu Đoàn Chủ tọa, Ban Kiểm phiếu.
- Chương trình Đại hội.
- Quy chế tổ chức Đại hội.
- Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

- Thông qua các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội trong trường hợp không dùng Phiếu Biểu quyết (nếu có).

b) Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết khi Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh của Công ty năm 2019 và định hướng kinh doanh năm 2020.
- Báo cáo của Ban Kiểm soát về: kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc Công ty; tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát.
- Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán và Phương án phân chia lợi nhuận năm 2019.
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2020.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.
- Mức thù lao, lương, thưởng cho HĐQT, BKS 2020.
- Chủ trương hợp nhất 02 Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội, Sài Gòn và các nội dung khác (nếu có).

Chương IV

KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 9. Thông qua quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Các Quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, loại cổ phần và số lượng cổ phần được quyền chào bán của từng loại; việc sáp nhập, tổ chức lại, giải thể Công ty; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; thay đổi ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh; dự án đầu tư hoặc bán tài sản của Công ty có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán thông qua khi có từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

2. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông đối với các vấn đề khác được thông qua khi có từ năm mươi một phần trăm (51%) trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 10. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội ghi vào biên bản Đại hội. Biên bản Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản của Công ty. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên Website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Việc gửi Biên bản Đại hội đồng cổ đông có thể thay thế bằng việc đăng tải lên Website của Công ty.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 5 Chương 11 Điều, có hiệu lực thi hành kể từ khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đỗ Văn Hoan

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT HÀ NỘI
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần vận tải Đường sắt Hà Nội (HARACO) báo cáo tới Quý cổ đông kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019 và đề xuất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

I. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019:

1. Đặc điểm tình hình:

Năm 2019, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục chịu sự cạnh tranh mạnh mẽ của các phương thức vận tải khác, đồng thời nhu cầu vận tải của một số mặt hàng truyền thống giảm sút.

Kể từ tháng 1/2019 hãng hàng không Bamboo tham gia thị trường hàng không nội địa, các hãng hàng không liên tục giảm giá để cạnh tranh dẫn đến giá vé hàng không trong các giai đoạn thấp điểm rẻ hơn giá vé đường sắt. Hệ thống giao thông đường bộ được đầu tư tốt, kết nối thuận tiện giữa các địa phương, đã thu hút rất lớn số hành khách đi đường ngắn bằng xe ô tô cá nhân vào dịp cuối tuần, ngày lễ. Do các yếu tố khách quan trên dẫn đến sản lượng hành khách đi tàu liên tục sụt giảm so với cùng kỳ năm 2018 đặc biệt trên tuyến đường sắt Thống Nhất.

Trong năm vừa qua, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam (khách hàng lớn nhất của Công ty, chiếm 30% sản lượng vận tải hàng hoá) đã bị giảm mạnh về sản lượng tiêu thụ sản phẩm, do đó nhu cầu vận chuyển bằng đường sắt giảm, mặt hàng Apatit chỉ đạt 76% về Tấn xếp và 80% về Doanh thu so với năm 2018.

2. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

2.1. Biểu tổng hợp các chỉ tiêu kinh doanh thực hiện năm 2019:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ
01	Tổng tài sản - Tại 31/12/2019	Triệu đồng		1.959.433,773	
02	Vốn góp của CSH - Tại 31/12/2019	Triệu đồng	800.589,700	800.589,700	100%

03	Tổng doanh thu	Triệu đồng	2.689.327,00	2.594.572,90	96,48%
04	Tổng chi phí	Triệu đồng	2.677.327,00	2.580.680,38	96,38%
05	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	12.000,00	13.892,52	115,77%
06	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	12.000,00	13.892,52	115,77%
07	Tỷ lệ trả cổ tức	%	-	-	-
08	Tổng số lao động bình quân	Người	4.158,00	3.936	94,66%
09	Lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng Người/tháng	8,017	8,257	102,99%

2.2. Biểu tổng hợp các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh vận tải thực hiện năm 2019

Chi tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ so sánh (%)	
					TH/KH	CKy 2018
Tấn xếp HH	Tấn	3.996.352	4.295.800	3.603.669	83,89%	90,17%
Tấn.Km HH	1.000T.Km	2.096.362	2.161.800	2.046.934	94,69%	97,64%
HK lên tàu	HK	4.714.089	4.810.600	4.460.579	92,72%	94,62%
HK.Km	1.000HK.Km	1.695.086	1.778.800	1.537.041	86,41%	90,68%
Tấn xếp HL	Tấn	26.825	26.600	27.683	104,07%	103,20%
Tấn.Km HL	1.000T.Km	20.458	21.500	20.165	93,79%	98,57%
Tấn.Km TĐ	1.000T.Km	3.824.319	3.962.100	3.604.017	90,96%	94,24%
Tổng D.Thu	Tr.đồng	2.251.971,87	2.424.000,00	2.254.659,86	93,01%	100,12%
D.Thu HH	Tr.đồng	872.561,60	908.200,00	882.463,47	97,17%	101,13%
D.Thu HK	Tr.đồng	1.348.747,40	1.514.200,00	1.340.928,28	90,47%	99,42%
D.Thu HL	Tr.đồng	26.322,36		28.971,70		110,06%
Thu khác	Tr.đồng	4.340,51	1.600,00	2.296,41	143,53%	52,91%
<i>Suất thu HH BQ</i>	<i>Đ/tấn.Km</i>	<i>416,23</i>	<i>420,11</i>	<i>431,11</i>	<i>102,62%</i>	<i>103,58%</i>
<i>Suất thu HK BQ</i>	<i>Đ/HK.Km</i>	<i>795,68</i>	<i>841,08</i>	<i>891,26</i>	<i>105,97%</i>	<i>112,01%</i>

II. Các giải pháp trong công tác điều hành của HDQT Công ty:

1. Công tác sản xuất kinh doanh vận tải:

a) Về vận tải hành khách:

Một số giải pháp đã được HDQT Công ty triển khai thực hiện nhằm giữ vững sản lượng, doanh thu vận tải hành khách:

- Vận dụng hiệu quả 60 toa xe khách đóng mới và 30 toa xe cải tạo, nâng cấp trên các đoàn tàu khách thống nhất Bắc Nam và các tuyến tàu địa phương Hà Nội – Vinh – Huế (trong đó có 44 toa xe được đưa vào sử dụng đợt vận tải Tết năm 2020).

- Thực hiện chính sách giá vé linh hoạt, như: điều chỉnh giá vé theo tình hình thực tế vào các ngày cao điểm, thấp điểm; vé tập thể, vé khứ hồi, vé khách hàng

thân thiết; giá vé theo chất lượng toa xe, vị trí thuận lợi trong toa xe, giường VIP... (giá vé toa xe đóng mới cao hơn từ 5% đến 10% so với toa xe cũ); giá áp dụng cho các mức tàu khách khu đoạn để thu hút thêm hành khách đi tàu sau Hè; giá vé ưu đãi cho người mua trước nhiều ngày,...

- Ban hành Quy trình chăm sóc khách hàng, Quy chế hoa hồng môi giới; nâng cao hiệu quả chăm sóc khách hàng thông qua tổng đài bán vé và chăm sóc khách hàng 19000109, Hotline của Công ty; mở rộng và phát triển thêm các phương thức bán vé thông qua Website (xây dựng thêm trang Web vetauonline.vn), ứng dụng trên điện thoại thông minh của các đơn vị đối tác (Momo, VnPay, Viettel, Vimo...), tiếp tục mở rộng mạng lưới đại lý bán vé tàu hỏa (Công ty đang phối hợp cùng các đối tác quản lý 45 đại lý bán vé tàu hỏa, tăng 15 đại lý so với cùng kỳ năm 2018); tham gia hội chợ Du lịch quốc tế 2019, ký thỏa thuận hợp tác với các Hiệp hội du lịch trong đó có chính sách kích cầu đối với các đơn vị du lịch, đặc biệt là trong thời gian thấp điểm; kịp thời đăng tin bài quảng bá hình ảnh các sản phẩm mới, nổi bật, các chính sách của Công ty lên các phương tiện thông tin đại chúng, Website, Fanpage của Công ty.

- Tổ chức vận chuyển, lập các đoàn tàu riêng theo yêu cầu của khách hàng; đồng thời đáp ứng các nhu cầu dịch vụ gia tăng phục vụ hành khách như xe đưa đón, dịch vụ ăn uống trên tàu, đặt phòng khách sạn; mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác bán vé.

- Đặc biệt, Công ty đã triển khai dịch vụ vận chuyển từ nhà đến nhà (Harapost), bước đầu có những kết quả khả quan, tăng doanh thu và thu nhập cho người lao động trực tiếp tham gia vận chuyển, ship hàng, nhận hàng.

- Chất lượng phục vụ hành khách trong công tác vệ sinh, kỹ năng giao tiếp ứng xử của nhân viên ngày càng được cải thiện, được sự đánh giá cao từ phía khách hàng.

b) Về vận tải hàng hoá:

Một số biện pháp cụ thể để điều hành SXKD vận tải hàng hoá như sau:

- Luôn bám sát tình hình để thực hiện nhiều giải pháp giữ ổn định các khách hàng truyền thống như Apatit, Than, Phân bón, Vật liệu xây dựng,... Đặc biệt là đã chủ động phối hợp với Tập đoàn Hóa chất để thúc đẩy vận tải nguyên liệu đầu vào và sản phẩm đầu ra của các đơn vị trong Tập đoàn.

- Tạo ra các sản phẩm mới thu hút khách hàng về đi với đường sắt cụ thể: Công ty tiến hành thử nghiệm chạy đoàn tàu Container nhanh HH9T/HH10T kể từ 31/7/2019 với hành trình 40h chạy từ Yên Viên – Sóng Thần với tần suất 6 đoàn/tuần; đến thời điểm cuối năm 2019, sau một thời gian chạy thử nghiệm đã

có doanh thu bình quân khoảng 12 tỷ đồng/tháng. Mặt khác, đã tích cực tìm kiếm khai thác thêm các luồng hàng mới như: Bia vận chuyển từ Hương Thủy đi Vinh, Cát Mậu A đi các ga, Xi quặng Xuân Giao đi các nhà máy xi măng, kính Ninh Bình đi Núi Thành, Sóng Thần ...

- Kịp thời điều chỉnh giá cước hàng hóa cho phù hợp với cự ly và sự biến động của giá nhiên liệu và các biến động khác của thị trường vận tải.

- Công tác tổ chức vận chuyển hàng liên vận quốc tế đã có sản lượng và doanh thu tăng so với năm 2018 và hoàn thành kế hoạch, có thêm các luồng hàng mới, như: quặng sắt, than cám trên tuyến Đông – Tây (tạm nhập tái xuất sang Trung Quốc). Đạt được kết quả đó là do việc vận dụng xe Mc tốt hơn, hiện nay đã vận dụng hết các xe Mc của Công ty.

Phối hợp cùng Công ty CP VTĐS Sài Gòn tổ chức quay chung ram xe tàu chuyên tuyến Bắc – Nam nhằm sử dụng hiệu quả số toa xe hàng hiện có. Tập trung chống đọng dờ, đọng kéo, giải phóng nhanh toa xe - nhất là tại khu vực miền Trung để rút ngắn thời gian quay vòng toa xe. Tích cực tham gia hoàn thiện phần mềm và đẩy mạnh ứng dụng Hệ thống lõi quản trị vận tải hàng hóa đường sắt.

2. Công tác giám sát đầu tư:

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện nghiêm các quy định, thủ tục về đầu tư theo đúng quy định của pháp luật và đảm bảo tiến độ thi công các dự án. Năm 2019, với phương châm đầu tư hiệu quả, tiết giảm chi phí, đã rà soát và cắt giảm các chi phí chưa thực sự cấp bách, tiết giảm chi phí thường xuyên, quản lý chặt chẽ chi phí sửa chữa toa xe, chi phí điều hành giao thông vận tải, tạm dừng một số dự án đầu tư chưa cần thiết để tập trung đầu tư phương tiện, thiết bị phục vụ sản xuất.

Căn cứ Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT đã thực hiện thẩm quyền theo quy định tổ chức triển khai một số dự án đầu tư: cải tạo, nâng cấp 45 toa xe khách; đóng mới 100 toa xe H khổ đường 1000mm;...

3. Công tác quản trị doanh nghiệp:

3.1. Sắp xếp tinh giản tổ chức, lao động để nâng cao hiệu quả doanh nghiệp:

HĐQT luôn quan tâm chỉ đạo việc sắp xếp tinh giản tổ chức bộ máy và lao động.

Trong năm 2019 đã tiến hành: Giải thể Chi nhánh VTĐS Bắc Giang để sáp nhập vào Chi nhánh VTĐS Đông Anh; giải thể Chi nhánh VTĐS Đồng Hới để sáp nhập vào Chi nhánh VTĐS Huế và Chi nhánh VTĐS Vinh từ ngày 01/3/2019; giải thể Chi nhánh VTĐS Yên Bái và sáp nhập vào Chi nhánh VTĐS Lào Cai từ ngày 01/7/2019; thành lập phòng Kinh doanh vận tải từ 01/9/2019 trên cơ sở sáp nhập phòng Kinh doanh, phòng Điều độ vận tải và bộ phận điều độ phòng CNTT; chuyển

đổi Trung tâm vận tải Đường sắt thành các Trạm Vận tải Đường sắt từ ngày 01/10/2019; kiện toàn đội ngũ nghiệm thu viên và ban hành quy định về nhiệm vụ, trách nhiệm và phạm vi công việc của Nghiệm thu viên. Đến hết năm 2019, Công ty có 13 đơn vị trực thuộc (trong đó có 08 Chi nhánh VTĐS; 03 Chi nhánh toa xe; 01 Chi nhánh Đoàn tiếp viên; 01 Chi nhánh Dịch vụ đa phương thức) và 08 phòng chuyên môn nghiệp vụ.

Năm vừa qua đã xây dựng và tổ chức thực hiện Danh mục vị trí việc làm tại Cơ quan Công ty; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch lao động, tiền lương theo hướng tiếp tục giảm lao động khối vận tải, bổ sung lao động sửa chữa toa xe và lao động cơ khí. Kết quả thực hiện KH sử dụng lao động: Lao động bình quân năm 2019 là 3.936 lao động, bằng 94,66% so với kế hoạch.

3.2. Về sửa đổi, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ:

Đã tiến hành rà soát danh mục các quy chế, quy định hiện có, phê duyệt kế hoạch sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

Trong năm 2019 đã tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới 21 Quy chế, quy định của Công ty và Cơ quan (trong đó xây dựng mới 10 quy chế, quy định; sửa đổi bổ sung 11 quy chế, quy định). Việc sửa đổi hoặc xây dựng mới các quy chế, quy định trong năm qua được thực hiện trên cơ sở đúc kết hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, góp phần từng bước hoàn thiện cơ chế quản lý thống nhất, hiệu quả trong toàn Công ty. Hiện nay hệ thống quy chế quản lý nội bộ của Công ty gồm: Điều lệ tổ chức hoạt động, 117 Quy chế, quy định.

3.3. Công tác kiểm soát chi phí và giám sát tài chính:

Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo Ban điều hành siết chặt công tác kiểm soát chi phí, quản lý Tài chính của Công ty đảm bảo được một số yêu cầu:

- Quản lý và sử dụng các nguồn vốn theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo đủ nguồn vốn để phục vụ sản xuất mang lại hiệu quả cho Công ty.

- Hoạt động tài chính của Công ty luôn được phản ánh trung thực và hợp lý, tình hình tài chính của Công ty cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tuân thủ việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật. Công tác xử lý công nợ, trích khấu hao, sửa chữa lớn TSCĐ và các nội dung liên quan để lập báo cáo tài chính năm 2019 đúng thời gian quy định đảm bảo không có ngoại trừ.

- Ngoài việc tiết giảm do tích cực tinh giản tổ chức bộ máy và lao động, trong năm qua Công ty đã tổ chức mua sắm tập trung một số mặt hàng vật tư phụ tùng, nhiên liệu, rà soát điều chỉnh qui trình vận hành máy phát điện trên toa xe để giảm định mức tiêu hao nhiên liệu 5% ÷ 8%, xây dựng lại các qui trình sửa

chữa để giảm thời gian dừng sửa chữa toa xe trong xưởng, tiết giảm chi phí tiếp khách, hội họp và các chi phí khác. Với các giải pháp như vậy, trong năm 2019 Công ty đã tiết giảm chi phí dự kiến khoảng 22,5 tỷ đồng.

4. Hoạt động của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị:

4.1. Hoạt động của HĐQT và các thành viên HĐQT theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty:

Hoạt động của HĐQT được điều chỉnh bởi: Điều lệ tổ chức hoạt động đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Quy chế quản lý Người đại diện phần vốn góp của Tổng Công ty ĐSVN đầu tư vào doanh nghiệp khác số 197/QĐ-ĐS ngày 08/3/2019 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam (ĐSVN), Quy chế quản trị Công ty số 74/QĐ-HĐQT ngày 23/4/2018, Quy chế làm việc giữa HĐQT và Tổng giám đốc Công ty số 270/QĐ-HĐQT ngày 04/12/2017, Phân công nhiệm vụ Hội đồng quản trị (HĐQT) ban hành kèm theo Quyết định số 190/QĐ-HĐQT ngày 12/12/2018.

Hoạt động của HĐQT luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động và các quy định nội bộ của Công ty. Các thành viên HĐQT được phân công nhiệm vụ cụ thể và được điều chỉnh kịp thời căn cứ vào tình hình thực tế tại Công ty. HĐQT luôn chịu sự lãnh đạo của Đảng ủy Công ty, thực hiện đúng sự phân định chức năng nhiệm vụ với Ban điều hành.

HĐQT căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, triển khai giao nhiệm vụ cho Ban Điều hành, các đơn vị, bộ phận triển khai thực hiện các mặt công tác vận tải hàng hoá, hành khách, an toàn vận tải, đầu tư, quản lý tài chính,...; thường xuyên giám sát và kiểm tra trong quá trình thực hiện kế hoạch đã phê duyệt.

Triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, HĐQT Công ty đã ban hành Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT ngày 01/3/2019 về triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019 và Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT ngày 15/7/2019 về việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019, nhiệm vụ trọng tâm công tác 6 tháng cuối năm 2019. Từ đầu năm 2019, HĐQT đã xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình kế hoạch công tác và kế hoạch kiểm tra, giám sát; đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Hầu hết các nội dung công việc trong kế hoạch đề ra đã được thực hiện.

Trong năm HĐQT đã có 11 cuộc họp, đã ban hành 09 Nghị quyết và 220 Quyết định, công văn; tất các Quyết định của HĐQT đã được thể hiện bằng văn bản để triển khai thực hiện. HĐQT thường xuyên thực hiện tốt việc công bố thông tin định kỳ cũng như các thông tin bất thường cho các cổ đông theo quy định của Pháp luật.

4.2. Mức lương của các thành viên HĐQT năm 2019:

TT	Họ và tên TV HĐQT	Chức danh	Số tháng	Mức lương thực hiện 2019 (Đồng)	Quỹ tiền lương TH 2019 (Đồng)
1	Đỗ Văn Hoan	Chủ tịch	12	33.244.259	398.931.106
2	Nguyễn Viết Hiệp	Thành viên	12	30.936.904	371.242.853
3	Nguyễn Tiến Hiệp	Thành viên	12	27.658.517	331.902.207
4	Lê Minh Tuấn	Thành viên	12	25.565.364	306.784.365
5	Tạ Văn Thanh	Thành viên	12	25.959.294	311.511.522

4.3. Công tác giám sát đối với Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý :

HĐQT đã ban hành Quyết định số 48/QĐ-HĐQT ngày 26/3/2019 về Quy chế kiểm tra giám sát của Hội đồng quản trị Công ty và được sửa đổi, bổ sung bằng Quyết định số 193/QĐ-HĐQT ngày 27/11/2019;

Năm 2019, HĐQT đã thành lập Đoàn kiểm tra giám sát của HĐQT Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội kèm theo Quyết định số 83/QĐ-HĐQT ngày 17/6/2019; Đoàn kiểm tra đã tiến hành làm việc tại các Chi nhánh: VTĐS Hà Nội, VTĐS Hải Phòng, Toa xe Hà Nội, Đoàn tiếp viên đường sắt Hà Nội. Qua quá trình kiểm tra, giám sát, Đoàn kiểm tra đã phát hiện ra những tồn tại của các đơn vị và báo cáo HĐQT xem xét, có biện pháp chấn chỉnh kịp thời.

IV. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020:

1. Nhiệm vụ trọng tâm:

Trong năm 2020, dịch viêm phổi cấp chủng mới Covid-19 ảnh hưởng trực tiếp đến công tác kinh doanh của Công ty, đặc biệt là trong kinh doanh vận tải hành khách vì nhu cầu đi lại sụt giảm trầm trọng. Căn cứ tình hình, Hội đồng quản trị Công ty đề ra các chỉ tiêu và nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2020 như sau:

1.1. Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	So sánh 2020/2019
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	800 590	800 590	100,0%
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	2 594 573	1 636 600	63,1%
3	Tổng chi phí	Triệu đồng	2 580 681	1 972 026	76,4%
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	13 892	- 335 426	
	- Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	13 892	- 335 426	
5	Tổng số lao động	Người	3 936	3 862	98,12%
6	Tiền lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng	8,257	7,047	85,34%

1.2. Một số nhiệm vụ trọng tâm:

Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 trong bối cảnh chịu tác

động của dịch Covid-19 và việc thực hiện gói đầu tư 7.000 tỷ Đồng để sửa chữa kết cấu hạ tầng đường sắt, trình Đại hội cổ đông. Tổ chức thực hiện tốt nhất Nghị quyết của Đại hội cổ đông.

Tập trung mọi nguồn lực để triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao sản lượng, doanh thu hàng hoá, hành khách. Làm tốt công tác phát triển thị trường, chăm sóc khách hàng – chú trọng phát triển KDVT hàng hóa. Tiếp tục phát triển vận tải hàng hóa nhanh bằng container, vận chuyển hàng lẻ từ nhà đến nhà; mở rộng, nâng cao tỷ trọng các dịch vụ vận chuyển hành khách trọn gói. Ưu tiên đầu tư các trang thiết bị phục vụ vận tải, thúc đẩy việc xã hội hóa trong công tác đầu tư phương tiện vận tải.

Triển khai thực hiện ngay Phương án tổ chức, sắp xếp lại công tác vận tải đường sắt theo Đề án tái cơ cấu lại Tổng công ty ĐSVN khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn SXKD của Công ty, trong đó tập trung hoàn thiện các quy chế có tác động đến công tác quản trị lao động, tiền lương, đào tạo; xây dựng hệ thống chi tiêu KTKT và hệ thống định mức chi phí tiên tiến; quản lý chất lượng sửa chữa toa xe,... Tiếp tục tinh giản tổ chức bộ máy, lao động để nâng cao năng lực quản lý điều hành ở Cơ quan Công ty và các chi nhánh. Tập trung làm tốt công tác đào tạo lực lượng lao động hiện có để từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

2. Một số giải pháp:

2.1. Sản xuất kinh doanh vận tải:

Tập trung làm tốt việc phân tích thị trường để lựa chọn sản phẩm dịch vụ phù hợp với từng tuyến, từng khu đoạn, đáp ứng nhu cầu về luồng hàng, luồng khách, đảm bảo hiệu quả kinh doanh và từng bước nâng cao thị phần vận tải.

Tăng cường công tác tiếp thị, truyền thông, quảng cáo các sản phẩm dịch vụ, chăm sóc khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ. Học tập kinh nghiệm của loại hình vận tải ưu việt khác để cải tiến thủ tục vận chuyển tạo thuận lợi cho khách hàng. Tiếp tục xây dựng và thực hiện chính sách giá cước linh hoạt và tập trung đẩy mạnh các chương trình khuyến mãi, chú trọng chất lượng dịch vụ hậu mãi.

Duy trì những sản phẩm truyền thống, đang kinh doanh tốt, đồng thời chú trọng phát triển phân khúc thị trường và những sản phẩm mới, có tiềm năng hoặc mang lại giá trị gia tăng cao. Từ đầu năm, xây dựng các phương án kinh doanh vận tải, trong đó phải quan tâm đến những biến động bởi các yếu tố ảnh hưởng, như: dự án cải tạo, nâng cấp, gia cố các công trình hạ tầng đường sắt trên tuyến đường sắt Bắc – Nam; sự cạnh tranh của hàng không; sự cạnh tranh của ô tô khi

tuyến đường bộ cao tốc Ninh Bình – Vinh hoàn thành... Hoàn thiện và phát triển dịch vụ vận chuyển hàng lẻ, bưu kiện từ nhà đến nhà.

Hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật (KTKT) tiên tiến. Thường xuyên phân tích đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu KTKT, rà soát kết cấu chi phí, hợp lý hóa sản xuất để giảm giá thành, giá cước.

Triển khai các giải pháp, phương án đầu tư nâng cấp toa xe từ nguồn xã hội hóa.

a) Về SXKD vận tải hành khách:

- Mở rộng liên kết với các đơn vị kinh doanh du lịch chuyên nghiệp để phát triển sản phẩm du lịch trọn gói cho các tập thể. Kịp thời điều chỉnh biểu đồ chạy tàu cho phù hợp khi Tổng Công ty thi công dự án nâng cấp cải tạo hạ tầng trên tuyến đường sắt Bắc – Nam.

- Tập trung khai thác, xây dựng chính sách giá vé, cắt chặng phương án bán vé phù hợp với cự ly đường sắt có lợi thế. Xây dựng giá vé linh hoạt theo mùa vụ, theo các ngày trong tuần, các dịp, lễ, tết theo vị trí trên toa xe ... Chủ động theo dõi, điều chỉnh tăng giảm giá vé kịp thời phù hợp với yêu cầu thị trường. Xây dựng các chính sách bán vé xa ngày, khách mua vé tập thể đầu tuần, giá vé một số cung chặng vắng khách các tàu Thống Nhất nhằm mục đích tăng hệ số sử dụng chỗ các ngày đầu tuần.

- Điều chỉnh lại các tham số thời gian trên hệ thống bán vé điện tử nhằm giảm thời gian giữ vé trên Web, tăng khả năng bán vé. Tiếp tục mở rộng triển khai chương trình bán vé tích điểm cho khách hàng thân thiết.

- Tăng cường mở thêm các Đại lý bán vé, tăng cường việc hợp tác mở rộng các hình thức bán vé, thanh toán qua ứng dụng, qua Web ... Tiếp tục tìm kiếm các đối tác tham gia ký kết hợp đồng khai thác nguyên toả trên các tuyến đường sắt, trong đó đặc biệt lưu ý đến tuyến Hà Nội – Lào Cai, Hà Nội – Huế, Đà Nẵng – Nha Trang.

- Phối hợp với đơn vị đối tác truyền thông xây dựng và triển khai thực hiện Video clip quảng cáo cho Công ty; kịp thời đăng tin bài về các sản phẩm mới, nổi bật, các chính sách của Công ty lên các phương tiện thông tin đại chúng, Website, Fanpage của Công ty để thu hút thêm hành khách đi tàu.

- Tiếp tục đẩy mạnh khai thác hành lý, hàng hóa nối theo tàu khách đặc biệt là trong các mùa thấp điểm các tàu còn chiều dài để tận thu. Đẩy mạnh dịch vụ vận chuyển theo phương thức từ nhà đến nhà (Harapost) góp phần đa dạng hóa các sản phẩm vận tải của Công ty, tận dụng nguồn nhân lực, phương tiện tăng hiệu quả kinh doanh nâng cao sản lượng vận tải.

- Tiếp tục chủ động làm việc với các cơ quan có thẩm quyền giải quyết chính sách hỗ trợ chạy tàu an sinh trên các tuyến. Xây dựng các phương án chạy tàu an sinh nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh của Công ty trong khi chờ cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Về SXKD vận tải hàng hóa:

- Tìm mọi biện pháp để ổn định các luồng hàng truyền thống đang vận chuyển như: apatit, tàu chuyên tuyến, LVQT, Phân bón, Vật liệu xây dựng, lương thực thực phẩm ...đạt sản lượng doanh thu theo kế hoạch. Tận dụng điều kiện khả năng hiện có tìm kiếm, khai thác thêm các luồng hàng mới, khách hàng mới để tăng sản lượng doanh thu. Đẩy mạnh khai thác hàng hóa LVQT, chủ động tìm kiếm và khai thác nguồn hàng xuất, nhập khẩu vận chuyển giữa Việt Nam - Trung Quốc và đi các nước thứ 3.

- Duy trì khai thác kinh doanh đoàn tàu chuyên tuyến chở container chạy nhanh trên tuyến Bắc Nam theo hướng điều hành tập trung, phát triển các dịch vụ gia tăng vì mục tiêu tăng sản lượng, doanh thu của toàn Công ty, đồng thời tăng cường việc phối hợp khai thác mọi nguồn lực của từng chi nhánh. Đẩy mạnh các giải pháp khắc phục tồn tại để tổ chức tốt việc vận tải từ kho đến kho, phát triển các dịch vụ đầu cuối trên các luồng, tuyến và sản phẩm vận tải khác để tăng tính cạnh tranh nhằm nâng cao thị phần vận tải.

- Rà soát để điều chỉnh giá cước hợp lý theo tình hình kinh tế thị trường, thường xuyên theo dõi nắm bắt các thông tin thương mại, chính sách của các ngành nghề sản xuất và các qui định của cơ quan nhà nước để đề ra các giải pháp điều chỉnh luồng hàng, sử dụng hiệu quả toa xe bằng các chính sách về giá cước.

- Đảm bảo an toàn thương vụ hàng hóa, thường xuyên kiểm tra việc xếp hàng, đặc biệt hàng rời, nghiêm cấm xếp bội tải, gian lận thương mại. Phối hợp tốt giữa các bộ phận đơn vị giải quyết nhanh các sự cố về vận tải hàng hoá, phân tích, xử lý các trường hợp khi phát hiện.

- Chỉ đạo sát sao việc động dõ động kéo, giải phóng toa xe và thu tiền động xe quá thời hạn qui định. Thực hiện nghiêm lệnh chỉ đạo sản xuất hàng ngày của Công ty.

2.2. Công tác giám sát đầu tư, quản lý vận dụng, sửa chữa toa xe:

Tập trung nâng cao chất lượng tham mưu, tổ chức thực hiện công tác kế hoạch SXKD, đầu tư, mua sắm. Tiếp tục thực hiện các giải pháp để tiết kiệm chi phí, nhất là chi phí sửa chữa toa xe, sử dụng nhiên liệu và các chi phí khác. Bám sát tình hình kinh doanh để điều chỉnh Kế hoạch sửa chữa định kỳ – ưu tiên sửa chữa những chủng loại toa xe phù hợp với nhu cầu vận tải, cấp đủ số lượng và chủng loại toa xe phục vụ

vận tải. Tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch thanh lý, đầu tư, cải tạo toa xe giai đoạn 2020 – 2023 theo đúng các quy định của Nhà nước về niên hạn sử dụng toa xe.

Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan – đặc biệt là Trung tâm Điều hành vận tải ĐS để làm tốt việc quản lý vận dụng toa xe, rút ngắn thời gian quay vòng toa xe.

2.3. Công tác quản trị doanh nghiệp:

a) Tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:

Triển khai xây dựng kế hoạch lao động, tiền lương năm 2020 theo hướng tiếp tục giảm lao động khối vận tải, bổ sung lao động sửa chữa toa xe và lao động cơ khí. Tổ chức thực hiện Danh mục và yêu cầu vị trí việc làm tại Cơ quan Công ty (đã được HĐQT phê duyệt); hoàn thiện việc xây dựng danh mục và yêu cầu vị trí việc làm tại các đơn vị trực thuộc, trước hết là ở bộ máy quản lý các chi nhánh.

Tiếp tục điều chỉnh, sắp xếp tổ chức bộ máy, đổi mới nhân sự ở Cơ quan Công ty và cơ quan các chi nhánh cho phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực năm 2020, trong đó tập trung vào: đào tạo lại và đào tạo chuyển đổi nghề (ưu tiên các đối tượng điều chuyển trong nội bộ từng đơn vị hoặc điều chuyển giữa các đơn vị trong Công ty); bồi dưỡng kiến thức quản lý doanh nghiệp – ưu tiên cho các lĩnh vực: phát triển thị trường, quản lý kế hoạch và đầu tư. Đồng thời hoàn thiện cơ chế, chính sách để khuyến khích người quản lý và người lao động chủ động học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

b) Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn SXKD của Công ty, trong đó tập trung hoàn thiện các quy chế có tác động đến công tác quản trị lao động, tiền lương, đào tạo; xây dựng hệ thống chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật và hệ thống định mức chi phí tiên tiến; quản lý chất lượng sửa chữa toa xe... Tổ chức thực hiện tốt các quy định, coi trọng việc đánh giá thực hiện và xử lý vi phạm. Tổ chức, bố trí nhân lực phù hợp để thực hiện nhiệm vụ này.

c) Quản lý chặt chẽ công tác thu chi tài chính, sử dụng các nguồn vốn theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo đủ nguồn vốn để phục vụ sản xuất mang lại hiệu quả cho Công ty. Thực hiện các giải pháp huy động nguồn vốn để đầu tư, đóng mới, cải tạo nâng cấp các chủng loại phương tiện vận tải phù hợp, các thiết bị phục vụ xếp dỡ hai đầu, kho – ke – bãi hàng.

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trên tất cả các lĩnh vực hoạt động

của Công ty - tập trung vào việc sử dụng thông tin trong hệ thống bán vé điện tử để làm tốt công tác chăm sóc khách hàng, hành chính điện tử, thống nhất sử dụng phần mềm trong quản lý vật tư và các nghiệp vụ quản lý khác trong toàn Công ty.

e) Kịp thời và quyết liệt trong tổ chức thực hiện công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông vận tải đường sắt. Tập trung: rà soát, đồng bộ các văn bản nghiệp vụ liên quan đến công tác đảm bảo ATVT ở Công ty và các đơn vị; nâng cao chất lượng kiểm tra giám sát nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, giữ vững ANTT, an toàn PCCN, phòng chống gian lận thương mại.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và một số mục tiêu giải pháp thực hiện năm 2020. Hội đồng quản trị cùng Ban điều hành và toàn thể người lao động trong Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội đã và sẽ nỗ lực hết mình nhanh chóng triển khai các hoạt động cụ thể nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2020. Chúng tôi mong muốn sẽ tiếp tục nhận được sự tin tưởng của các quý vị cổ đông trong thời gian tới.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Văn Hoan

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA CÔNG TY, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ CÁC KIỂM SOÁT VIÊN**

Kính thưa Quý vị Cổ đông!

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát;
- Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán VACO;
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2019.

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong năm 2019 của Công ty cổ phần VTĐS Hà Nội như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Các công tác đã thực hiện năm 2019:

- Nhân sự của BKS có 03 Kiểm soát viên, trong đó Trưởng BKS chuyên trách và 02 Kiểm soát viên kiêm nhiệm. Trên cơ sở quyền và nhiệm vụ đã quy định tại Điều lệ công ty Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty năm 2019, cụ thể:
 - + Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong năm 2019.
 - + Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 08/4/2019.
 - + Thẩm tra các báo cáo tài chính hàng năm và sáu tháng nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời phối hợp với Công ty kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính, giám sát việc thực thi những kiến nghị do Công ty kiểm toán độc lập đưa ra.
 - + Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật

- Trong năm 2019 Ban Kiểm soát đã tham gia các đoàn kiểm tra về công tác thực hiện các mặt sản xuất kinh doanh tại các đơn vị trực thuộc, kiểm tra công tác lưu trữ văn bản và trình tự thủ tục xin ý kiến HĐQT của tổ thư ký công ty, công tác phục vụ vận chuyển hành khách, hàng hoá tại các ga và trên tàu theo các chương trình kế hoạch và đột xuất. Thực hiện tốt công tác phân tích các chỉ tiêu đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh, thời gian quay vòng toa xe, chi phí điều hành giao thông vận tải và các chi phí liên quan. Giám sát việc thực hiện các dự án đầu tư trọng điểm năm 2019, thẩm định xây dựng giá cước vận chuyển hàng hóa hành khách, công tác tinh giản lao động theo nghị quyết của HĐQT, công tác quản trị văn phòng công ty.

- Trong năm 2019 Ban kiểm soát đã tổ chức 03 cuộc họp định kỳ và các thành viên đã tham gia đầy đủ.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của điều lệ Công ty về thẩm quyền của BKS.

Đánh giá năm 2019: Trên cơ sở Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của BKS, các Kiểm soát viên đều làm việc tích cực với tinh thần trách nhiệm, đóng góp các ý kiến quan trọng, phối hợp tốt với HĐQT, Tổng giám đốc để hoàn thành nhiệm vụ được phân công.

2. Công tác phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Tổng giám đốc và các cô đồng:

Năm 2019 Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thể hiện:

+ Ban kiểm soát đã được mời tham dự đầy đủ, tham gia ý kiến tại cuộc họp định kỳ và bất thường của Hội đồng quản trị Công ty.

+ Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ về các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị liên quan đến công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty.

+ Ban kiểm soát được cung cấp theo yêu cầu các thông tin tài liệu liên quan đến hoạt động, tình hình tài chính của Công ty.

3. Kế hoạch định hướng năm 2020

- Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo các quy định của pháp luật và Công ty (Luật Doanh nghiệp; Điều lệ tổ chức và hoạt động; Quy chế quản trị của Công ty; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát);

- Ban kiểm soát sẽ chú trọng giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 khi bị nhiều ảnh hưởng của dịch COVID-19 và kế hoạch thi công gói 7000 tỷ, công tác mua sắm vật tư phụ tùng sửa chữa toa xe và thực hiện các dự án đầu tư của Công ty.

- Giám sát việc sửa đổi bổ sung các quy chế cho phù hợp với thực tiễn và yêu cầu SXKD năm 2020, các định mức kinh tế kỹ thuật để làm căn cứ kiểm soát.

- Giám sát thực hiện công tác rà soát, sắp xếp, bố trí sử dụng lao động và trả lương theo vị trí công việc trong toàn công ty nhằm nâng cao năng lực quản trị và hiệu quả kinh doanh.

II. THỰC HIỆN CHỨC NĂNG GIÁM SÁT:

1. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý, năm (và bất thường) theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị cũng đã thông qua nhiều quyết định với hình thức xin ý kiến bằng văn bản. Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định của pháp luật và Công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm;

- Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty. Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty như sau:

+ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua các báo cáo kết quả SXKD doanh năm 2018, phương hướng năm 2019;

+ Nghị quyết về công tác tổ chức, cán bộ, lao động và tài sản khi chấm dứt hoạt động các Chi nhánh vận tải đường sắt Bắc Giang, Đồng Hới;

+ Nghị quyết về tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

+ Nghị quyết về kế hoạch nhiệm vụ SXKD năm 2019;

+ Nghị quyết về công tác cán bộ: bổ nhiệm Phó tổng giám đốc Công ty;

+ Nghị quyết về đánh giá kết quả thực hiện công tác SXKD 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019;

+ Nghị quyết về công tác tổ chức cán bộ: thành lập phòng Kinh doanh vận tải trên cơ sở sáp nhập phòng Điều độ vận tải và phòng Kinh doanh;

+ Nghị quyết về điều chỉnh thông tin cổ phần phổ thông hạn chế chuyển nhượng;

+ Nghị quyết về phương án chuyển Trung tâm thành Trạm trực thuộc các Chi nhánh;

+ Nghị quyết về bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty.

HĐQT đã họp 11 cuộc họp và ra 220 quyết định, văn bản thông báo, báo cáo khác về công tác chỉ đạo các mặt sản xuất của Công ty.

- HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đã phối hợp cùng với Ban điều hành chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty để cố gắng hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được thông qua trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 8/4/2019.

- Các công tác khác theo chức năng và thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

2. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG TỔNG GIÁM ĐỐC

- Về kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh: Trong năm 2019 tình hình SXKD của Công ty gặp nhiều khó khăn: luồng khách sau hè giảm nhanh, một số luồng hàng lớn tiếp tục sụt giảm như aptit, than, xi măng... tuy nhiên tổng doanh thu có tăng trưởng so với cùng kỳ nhưng không đạt so với kế hoạch đề ra trong đó hầu hết các chỉ tiêu vận tải hành khách, hàng hóa đều không đạt kế hoạch, chỉ tiêu lợi nhuận vượt mức Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra và hoàn thành nghĩa vụ ngân sách đối với Nhà nước. Công ty thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với người lao động, tiền lương bình quân hàng tháng vượt mức Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra. Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ nghị quyết của Hội đồng quản trị và có nhiều giải pháp để phát triển thị trường, nâng cao chất lượng phục vụ, tiết kiệm chi phí, phát huy tính chủ động trong kinh doanh của các đơn vị như: vận dụng hiệu quả 60 toa xe khách đóng mới, 30 toa xe khách cải tạo nâng cấp nâng cao chất lượng nội thất; tổ chức vận tải đoàn khách theo hình thức trọn gói hành trình theo yêu cầu của khách hàng; vận chuyển hàng lẻ từ nhà đến nhà trên Website Harapost.vn; tổ chức khai thác đoàn tàu hàng nhanh chuyên container chạy từ Yên Viên- Sóng Thần theo phương thức trọn gói từ kho-kho; thực hiện nhiều biện pháp tiết giảm chi phí nhiên liệu và chi phí sửa chữa toa xe, giảm thời gian quay vòng toa xe...

- Về công tác tài chính kế toán: Tổng giám đốc đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực tài chính, kế toán, thuế; hoàn thành BCTC, BC kiểm toán đúng thời hạn quy định; công bố thông tin đúng thời hạn; làm tốt công tác quản trị tài chính tại các đơn vị. Chủ động linh hoạt trong cân đối nguồn vốn đáp ứng nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh và vận dụng hiệu quả dòng tiền nên doanh thu hoạt động tài chính năm 2019 vượt 72% so với kế hoạch.

- Về công tác đầu tư:

+ Công ty đã hoàn thành các dự án: cải tạo nâng cấp 30 toa xe khách, đầu tư 30 vỏ container đã qua sử dụng là các dự án chuyển tiếp sang năm 2019 và 8 dự án có tổng mức đầu tư dưới 1 tỷ đồng.

+ Các dự án khác đang tiếp tục thực hiện: hoán cải nâng cấp 45 toa xe khách, đóng mới 100 toa xe hàng, mua mới 6 ky điện, máy móc trang thiết bị xưởng giặt là và móng máy, 6 tổ hợp máy phát điện công suất 475 KVA lắp trên xe CV-PĐ.

- Về công tác tổ chức nhân sự: Tổng giám đốc thực hiện nghị quyết của HĐQT về việc chấm dứt hoạt động 2 chi nhánh, thành lập phòng Kinh doanh vận tải trên cơ sở sáp nhập 2 phòng, điều chuyển lại chức năng nhiệm vụ của một số phòng chuyên môn Công ty, thực hiện tốt công tác tinh giản lao động theo nghị quyết của HĐQT.

3. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019

3.1 Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành;

- Các Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán VACO là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết;

- Ban kiểm soát đánh giá Báo cáo tài chính từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2019 được kiểm toán đã phản ánh một cách đầy đủ, trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại ngày 31/12/2019, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2019, phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

3.2 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu trong năm 2019 như sau:

Nội dung	Đvt	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	TH/KH
Tổng doanh thu	Tr.đ	2.561.545,13	2.689.327,00	2.594.572,90	96,48%
Lợi nhuận TT	Tr.đ	2.841,72	12.000,00	13.892,52	115,77%
Lợi nhuậnST	Tr.đ	2.841,72	12.000,00	13.892,52	115,77%
Tổng số lao động bình quân	Người	4229	4158	3936	94,66%
Tiền lương bình quân/người/tháng	Tr.đ	7,488	8,017	8,257	102,9%

Căn cứ vào bảng tổng hợp trên hầu hết các chỉ tiêu của kế hoạch SXKD là hoàn thành theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019.

3.3 Tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2019

3.3.1 Các chỉ tiêu phân tích tài chính

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019
1.Cơ cấu tài sản			
-Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	71,66	66,25
- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	28,33	33,74
2.Cơ cấu vốn			

-Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	59,61	62,61
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	40,38	37,38
3. Khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,72	0,99
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,18	1,12
4. Tỷ suất sinh lời			
Lợi nhuận TT/Doanh thu thuần	%	0,11	0,54
Lợi nhuận TT/Vốn chủ sở hữu	%	0,39	1,89
Lợi nhuận ST/Doanh thu thuần	%	0,11	0,54
Lợi nhuận ST/Vốn chủ sở hữu	%	0,39	1,89
Chỉ số ROA		0,0016	0,0074
Chỉ số ROE		0,0039	0,019

Đánh giá chung: Một số chỉ tiêu thay đổi so với năm 2018 do năm 2019 công ty thực hiện các dự án nâng cấp cải tạo toa xe dẫn đến cơ cấu vốn, tài sản thay đổi cũng như tỷ lệ khả năng thanh toán thay đổi. Tỷ suất sinh lời có tăng nhưng vẫn ở mức thấp.

3.3.2 Nhận xét, đánh giá tình hình tài chính tại ngày 31/12/2019

- Tỷ trọng tài sản ngắn hạn/phải trả ngắn hạn là 1,12 lần > 1, Công ty chủ động được khi thanh toán nợ ngắn hạn;

- Tỷ lệ nợ phải trả/nguồn vốn chủ sở hữu là 1,67 lần. Tỷ lệ này đang ở mức cho phép;

- Phải thu khách hàng tại ngày 31/12/2019 là 89.724.521.757 đồng, bằng 3,5% doanh thu thuần 2019 của Công ty, so với năm 2018(3,08%) có tăng tuy nhiên tỷ lệ này là thấp, cho thấy Công ty không bị chiếm dụng vốn bởi khách hàng;

- Vốn dư vay ngắn hạn tại ngày 31/12/2019 là: 78.541.268.096 đồng. Nếu so với số dư tài khoản tiền và tương đương tiền 101.255.883.598 đồng và hàng tồn kho 73.998.273.142 đồng tại cùng thời điểm thì khoản vay ngắn hạn vẫn đảm bảo khả năng trả.

- Số dư vay và nợ dài hạn tại ngày 31/12/2019 là 590.007.863.404 đồng tăng 3,1% so với năm 2018. Khoản vay này được vay từ ngân hàng TMCP Quân đội, BIDV, VIB, PJB, VIETCOMBANK... từ các dự án đầu tư cải tạo nâng cấp toa xe khách, đầu tư đóng mới toa xe hàng và toa xe khách

4. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2019

4.1 Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2019

Thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019: không chia cổ tức và trích lập các quỹ vì phải bù trừ vào khoản lỗ năm 2017.

4.2 Trích thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019

Quỹ lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 đã được chi trả là 2.073.438.747đ/1.987.298.000đ (tăng 4,3% do công ty thực hiện vượt chỉ tiêu lợi nhuận 15,77% so với kế hoạch).

4.3 Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2019:

Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH kiểm toán VACO theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán.

4.4 Thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ: không có

4.5 Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

Tổng doanh thu 2.594.572,9 triệu đồng, Công ty đạt lợi nhuận 13.892,5 triệu đồng. Hầu hết các chỉ tiêu đều đạt so với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019.

5. KIẾN NGHỊ

- Năm 2020 tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty sẽ gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh và gói thi công 7000 tỷ vì vậy để đảm bảo thực hiện kế hoạch đề ra Công ty cần tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp để tổ chức kinh doanh vận tải hiệu quả, chỉ triển khai các dự án cấp bách phục vụ kịp thời SXKD.

- Để có cơ sở thanh quyết toán xuất hóa đơn kịp thời theo tháng thì các hợp đồng thanh toán tác nghiệp sản phẩm làm hộ, hợp đồng thuê điều hành giao thông vận tải...giữa Công ty với các đối tác phải được ký kết sớm từ đầu năm tránh để chậm chễ như năm 2019

- Nhiều dự án đã xây dựng trong kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2019 chậm được triển khai phải chuyển tiếp sang năm 2020 vì vậy công tác thực hiện các dự án cần chú trọng hơn.

- Ứng dụng công nghệ thông tin kiểm soát chặt chẽ doanh thu trên hệ thống phần mềm bán vé điện tử và hàng hóa cũng như phần mềm các đối tác thu hộ bán vé hộ, chú trọng công tác thu hồi nợ tồn đọng nhằm đảm bảo an toàn công tác tài chính.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2019.

Trân trọng cảm ơn.



Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 và phương án phân chia lợi nhuận của Công ty Cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 và phương án phân chia lợi nhuận như sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2019:

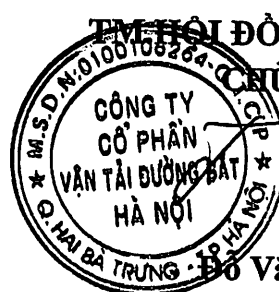
Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO

Công ty TNHH Kiểm toán VACO đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội theo đúng các chuẩn mực kế toán Việt Nam và Hội đồng quản trị đã công bố theo đúng quy định với các chỉ tiêu cơ bản dưới đây:

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1	Tổng tài sản	1.959.433.772.986
2	Nợ phải trả	1.226.865.378.788
3	Vốn chủ sở hữu. Trong đó:	732.568.394.198
	+ Vốn đầu tư của chủ sở hữu	800.589.700.000
	+ Quỹ đầu tư phát triển (Toàn bộ LNST theo kết quả kiểm toán Nhà nước)	3.012.266.363
	+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(71.033.572.165)
4	Tổng doanh thu (Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ + Doanh thu tài chính + Thu nhập khác)	2.594.572.909.286
5	Tổng chi phí (Giá vốn hàng bán + Chi phí tài chính + Chi phí bán hàng + Chi phí Quản lý doanh nghiệp + Chi phí khác)	2.580.680.384.746
6	Lợi nhuận trước thuế	13.892.524.540
7	Lợi nhuận sau thuế	13.892.524.540

2. Phương án phân chia lợi nhuận: Công ty không chi trả cổ tức năm 2019, do năm 2017 Công ty lỗ (87.767.822.492) đồng và lũy kế Lợi nhuận sau thuế đến năm 2019 Công ty lỗ (71.033.572.165) đồng, theo quy định tại Điều 13 Điều lệ Công ty sửa đổi ban hành ngày 26/4/2017, Công ty chỉ được chi trả cổ tức khi bù hết khoản lỗ trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét !



Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để
kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội




Hội đồng quản trị Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 như sau:

Triển khai thực hiện quy định của Nhà nước về việc kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính hằng năm đối với công ty đại chúng lớn. Để đảm bảo tiến độ công khai và nộp các cơ quan chức năng. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội đề xuất Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán độc lập trong danh sách các công ty kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán năm 2020 của Bộ tài chính theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật hiện hành.

Danh sách các Công ty kiểm toán lựa chọn gồm:

- + Công ty TNHH Kiểm toán VACO
- + Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
- + Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét !

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH 

Đ. Văn Hoan

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

*V/v thông qua kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2020
của Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội*

Kính thưa Quý cổ đông,

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP vận tải đường sắt Hà Nội đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông;

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 kèm theo tờ trình số 50/TTr-HĐQT ngày 14/4/2020 của Công ty CP vận tải đường sắt Hà Nội;

Căn cứ kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2019;

Căn cứ tác động ảnh hưởng của dịch cúm Covid-19, kế hoạch triển khai thi công các gói thầu thuộc dự án 7.000 tỷ đồng;

HDQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	So sánh 2020/2019
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	2 594 573	1 636 600	63,1%
1.1	<i>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>	nt	2 559 569	1 614 100	63,1%
a	Doanh thu vận tải	nt	2 258 247	1 368 100	60,6%
b	Doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải và kinh doanh khác	nt	301 322	246 000	81,6%
1.2	<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	nt	17 266	5 000	29,0%
1.3	<i>Thu nhập khác (thanh lý tài sản,...)</i>	nt	17 738	17 500	98,7%
2	Tổng chi phí	Triệu đồng	2 580 681	1 972 026	76,4%
2.1	<i>Chi phí bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>	nt	2 516 519	1 895 526	75,3%
2.2	<i>Chi phí tài chính</i>	nt	61 369	64 000	104,3%
2.3	<i>Chi phí khác</i>	nt	2 793	2 500	89,5%
2.4	<i>Chi phí dự phòng</i>	nt		10 000	
	Trợ cấp thôi việc, bảo lữ, tai nạn,...	nt		10 000	
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	13 892	- 335 426	
	- Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	13 892	- 335 426	
4	Tổng số lao động	Người	3 936	3 862	98,1%
5	Tiền lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng	8,257	7,046	85,3%
6	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu	%	0,54		
7	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ	%	1,74		

Quang

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	So sánh 2020/2019
8	Tỉ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu	%	0,54		
9	Tỉ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	1,74		

II. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2020:

1. Nguyên tắc xây dựng và thực hiện kế hoạch:

- Ưu tiên cân đối đủ nguồn vốn đối ứng cho các dự án đầu tư phát triển có khả năng vay, huy động được vốn và sử dụng nguồn vốn đem lại hiệu quả;

- Ưu tiên xây dựng các dự án đầu tư nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, năng lực kinh doanh vận tải, bao gồm: dự án đóng mới, cải tạo nâng cấp toa xe; xây dựng công trình và mua mới máy móc, thiết bị trực tiếp phục vụ công tác sửa chữa toa xe và tác nghiệp đầu cuối vận tải,...

- Ưu tiên các dự án mở rộng liên danh, liên kết để thực hiện xã hội hóa đầu tư cho vận tải.

2. Tổng hợp kế hoạch đầu tư phát triển năm 2020 sử dụng nguồn vốn khấu hao TSCĐ của Công ty:

2.1. Nguồn vốn khấu hao TSCĐ được sử dụng năm 2020: 199 tỷ 874 triệu đồng, trong đó:

- Kế hoạch trích khấu hao TSCĐ năm 2020: 193 tỷ 708 triệu đồng.

- Số vốn năm 2019 chuyển tiếp sang năm 2020: 26 tỷ 035 triệu đồng.

- Thực hiện trích khấu hao TSCĐ năm 2019: giảm 19 tỷ 869 triệu đồng so với kế hoạch.

2.2. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn khấu hao TSCĐ năm 2020: 199 tỷ 874 triệu đồng, bao gồm các nội dung sau:

- Trả nợ gốc vốn vay các dự án đã đầu tư: 107 tỷ 164 triệu đồng.

- Vốn bố trí cho các dự án chuyển tiếp: 22 tỷ 600 triệu đồng.

- Dự phòng vốn cho các dự án: 635 triệu đồng.

- Vốn bố trí cho các dự án đầu tư mới năm 2020: 69 tỷ 475 triệu đồng.

Năm 2020 triển khai 17 danh mục dự án đề nghị đầu tư mới với tổng mức đầu tư ước tính là 340 tỷ 775 triệu đồng (có chi tiết tại phụ lục kèm theo tờ trình này), trong đó:

+ Các dự án có tổng mức mức đầu tư dưới một (01) tỷ đồng có 13 dự án:

➢ Tổng mức mức đầu tư dự kiến là 6 tỷ 275 triệu đồng;

➢ Vốn khấu hao TSCĐ năm 2020: 6 tỷ 275 đồng ;

+ Các dự án có tổng mức đầu tư từ một (01) tỷ đồng trở lên có 04 dự án. Cụ thể:

Quang

Đơn vị: Triệu đồng

S T T	Hạng mục, công trình đầu tur	Quy mô, khối lượng	Tổng mức đầu tur	Phương án vốn		Địa điểm đầu tur	Ghi chú
				Vốn Khấu hao TSCĐ 2020	Vốn vay Ngân hàng		
1	Mua mới Xe nâng hàng	Mua mới 10 xe nâng hàng: - Tải trọng nâng: 2500 kg, - Kiểu vận hành: Ngồi lái, - Chiều cao nâng tối đa: 3000 mm, - Cơ cấu nâng: Chui Container, - Lớp hơi cao su, hộp số tự động	2.500	2.500		Các CN Vận tải	
2	Cải tạo, nâng cấp 05 toa xe hàng com	Bổ trí lại mặt bằng sử dụng; Bổ sung và thay mới nội thất các khu vực đồng bộ + Điều chuyển máy điều hòa không khí phía đầu khoang bếp về phía khoang dịch vụ phục vụ hành khách. + Lắp máy điều hòa không khí	4.000	4.000		CN TXHN	
3	Đóng mới 200 toa xe hàng	Đóng mới 200 toa xe hàng	300.000	28.700		CN TXH	- Vốn chuẩn bị đầu tư: 28,7 tỷ đồng; + Bổ sung vốn đối ứng năm 2021 và vốn vay ngân hàng.
4	Cải tạo, nâng cấp tốc độ và tải trọng cho 70 toa xe hàng	Cải tạo, thay giá chuyển 70 toa xe hàng: - Cải tạo lại xà gối để thay giá chuyển GHV01 và GNH1 bằng giá chuyển hướng Mi Sơn, Tế Nam. - Cải tạo lại Hệ thống hãm. + Thay mới bộ trục bánh	28.000	28.000		CN TXH	
Cộng			334.500	63.200			

3. Kế hoạch các dự án đầu tư đóng mới, cải tạo nâng cấp toa xe bằng nguồn vốn xã hội hóa:

Năm 2020 tiếp tục tổ chức mời gọi các đối tác trong và ngoài Ngành đường sắt để thực hiện kế hoạch các dự án đầu tư đóng mới, cải tạo nâng cấp toa xe đã ghi trong kế hoạch đầu tư phát triển năm 2019 bằng nguồn vốn xã hội hóa theo đúng quy định pháp luật hiện hành. Bao gồm các dự án sau:

Đơn vị: Triệu đồng

S T T	Hạng mục, công trình đầu tư	Quy mô, khối lượng	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn xã hội hóa	Ghi chú
1	Đóng mới 30 toa xe khách	30 toa xe khách	294.000	294.000	Mời các đối tác trong và ngoài ngành đường sắt đầu tư
2	Cải tạo, nâng cấp toa xe khách	06 toa xe khách	19.000	19.000	Mời các đối tác trong và ngoài ngành đường sắt đầu tư
3	Đóng mới 100 toa xe hàng	100 toa xe hàng	120.000	120.000	Mời các đối tác trong và ngoài ngành đường sắt đầu tư
Tổng cộng			433.000	433.000	

III. Tổ chức thực hiện:

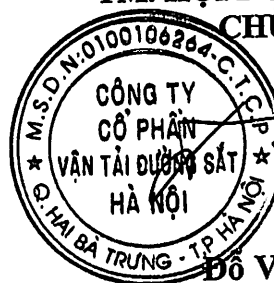
Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Triển khai các bước lập dự án, quyết định phê duyệt và tổ chức thực hiện dự án theo đúng các quy định của nhà nước về quản lý đầu tư và xây dựng; đảm bảo khả năng vay – trả; hoàn toàn chịu trách nhiệm về hiệu quả đầu tư dự án, bảo toàn và triển vốn đầu tư của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tại Công ty (trong quá trình triển khai phải rà soát kỹ, chi tiết danh mục đầu tư, sự cần thiết và hiệu quả dự án).

- Điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án đầu tư trong kế hoạch đầu tư phát triển nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu sản xuất kinh doanh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đỗ Văn Hoan

PHỤ LỤC CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN 2020
(Kèm theo Tờ trình ngày 12 tháng 6 năm 2020)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Quy mô, khối lượng và tiêu chuẩn kỹ thuật	Mục tiêu đầu tư và sự cần thiết đầu tư	Dự kiến Tổng mức đầu tư	Phương án bố trí vốn		Địa điểm đầu tư	Ghi chú
					Vốn khấu hao TSCĐ năm 2020	Vốn vay ngân hàng		
A	Các dự án có TMBĐT dự kiến < 1 tỷ đồng			6.275	6.275	0		
1	Ki điện thủy lực 50 tấn	Mua mới 02 bộ: - Tổng bơm thủy lực 1HP lắp động cơ Z4 điện 220V-50HZ. - Xi lanh RR 5013. Dây bơm, van khóa, đầu tự lựa, đồng hồ áp lực.	Phục vụ SCL và vận tải (khối công nghiệp cần 04c, khối vận dụng: tại ga HN=03 cái, tại GL, LB, Vinh=03 cái). 01 ky dự phòng. Hiện nay 03 ky hỏng không SC được đang làm thủ tục thanh lý.	400	400		CN-TX HN	
2	Cây bơm nhiên liệu	Mua mới 01 cây bơm nhiên liệu Điện 380V. Lưu lượng 120-140lít/phút, 02 súng cấp. Lắp đặt hoàn thiện vào hệ thống.	Phục vụ cấp nhiên liệu máy phát điện. Hiện tại 02 cây bơm đã sử dụng từ năm 2003.	300	300		CN-TX HN	
3	Cải tạo nâng cấp 02 bộ pa lăng điện loại 3 tấn thuộc hệ thống cầu trục nhà xưởng.	Mua mới và lắp đặt 02 bộ pa lăng điện tổng thành với Q=3 tấn, chiều cao nâng hạ 6m. Điện 380V-50HZ.	Để thực hiện việc sửa chữa xe SCN và xe lâm tu, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.	400	400		CN-TX HN	

esato

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Quy mô, khối lượng và tiêu chuẩn kỹ thuật	Mục tiêu đầu tư và sự cần thiết đầu tư	Dự kiến Tổng mức đầu tư	Phương án bố trí vốn		Địa điểm đầu tư	Ghi chú
					Vốn khấu hao TSCĐ năm 2020	Vốn vay ngân hàng		
4	Máy phun rửa nước áp lực cao	Mua mới 02 cái. Điện áp 380V, áp lực nước phun tối đa 190 bar.	Phục vụ SCL và vận tải. Cấp cho PXCĐL phun rửa ĐHKK, PĐKCCB phun rửa GCH, PXCK phun rửa trục bánh...hiện tại CN có 03 máy công suất lớn hỏng 02 không có phụ tùng thay thế máy đã dùng từ 13-16 năm năm.Năm 2019 cty đầu tư 02 máy nhỏ	180	180		CN-TX HN	
5	Máy ép hàm nổi ống nổi	Mua mới 01 máy: chế độ vận hành bằng tay + tự động Công suất động cơ: 2,2Kw	Năm 2019 đã đầu tư giai đoạn 1 máy ép đầu vòi hãm thủy lực. Tiếp tục đầu tư giai đoạn 2 của hệ thống ép thủy lực vòi hãm để hoàn chỉnh hệ thống.	156	156		CN-TX Hàng	
6	Máy ép thủy lực vận năng 40 tấn	Mua mới 01 máy ép: - Lực ép 400 KN. - Áp suất làm việc của hệ thủy lực: 22,6 MPA. - Khoảng cách mặt dưới đầu ép đến bàn ép: 700mm. - Hành trình tối đa của đầu ép: 400 mm	Trang bị cho Xưởng sửa chữa Yên Viên phục vụ công tác SCDK. Thay thế cho máy cũ hư hỏng không có vật tư thay thế.	450	450		CN-TX Hàng	

luat

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Quy mô, khối lượng và tiêu chuẩn kỹ thuật	Mục tiêu đầu tư và sự cần thiết đầu tư	Dự kiến Tổng mức đầu tư	Phương án bố trí vốn		Địa điểm đầu tư	Ghi chú
					Vốn khấu hao TSCĐ năm 2020	Vốn vay ngân hàng		
7	Hệ thống phần mềm quản lý vật tư	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng một hệ thống phần mềm quản lý vật tư thống nhất trong toàn công ty. - Các tính năng chủ yếu: + Kế toán vật tư; quản lý tồn kho+định mức sử dụng+đơn hàng+bảo hành sửa chữa. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao hiệu quả sử dụng vật tư, vật liệu phục vụ sản xuất. - Tăng cường quản lý điều hành; quản lý mua sắm, sử dụng, tồn kho, xây dựng đơn hàng, định mức, theo dõi bảo hành 	800	800		Cơ quan Cty và các Chi nhánh	
8	Máy cắt plasma Inverter	<p>Mua mới 01 máy:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điện áp 220v/380/440v, điện áp 1pha hoặc 3pha. - Công suất đầu vào: 18,5 KVA. - Điện áp mạch hồ (V): 273 đối với nguồn đầu vào 380v; cường độ dòng điện đầu ra: 38A-130A; chu kỳ tái 60%. 	Hiện tại Chi nhánh có 01 máy đã sử dụng từ năm 2002 hư hỏng không có vật tư sửa chữa.	140	140		CN-TX Vinh	
9	Máy nén khí kiểu trục vít công suất 22KW/HP	<p>Mua mới 01 máy công suất 22Kw/HP.</p> <ul style="list-style-type: none"> - điện áp 3 pha 380v; - Bình khí 1000 lít 	Hiện tại Chi nhánh có 02 máy đã sử dụng từ năm 1998 hư hỏng không có vật tư sửa chữa. Vì vậy đề nghị cho mua mới 01 máy để phục vụ sửa chữa toa xe	500	500		CN-TX Vinh	

eweb

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Quy mô, khối lượng và tiêu chuẩn kỹ thuật	Mục tiêu đầu tư và sự cần thiết đầu tư	Dự kiến Tổng mức đầu tư	Phương án bố trí vốn		Địa điểm đầu tư	Ghi chú
					Vốn khấu hao TSCĐ năm 2020	Vốn vay ngân hàng		
10	Dàn cầu trục 2 tấn - LK 14 m	Lắp mới Pa lăng 2 tấn - Kiểu: Dầm đơn-1 tốc độ, - Chiều cao nâng: 6m; tốc độ nâng hạ: 7,5m/phút; tốc độ di chuyển: 20m/phút; hộp điều khiển: 6 nút; điện áp điều khiển: 48VAC.	Lắp bổ sung cho nhà xưởng A6 dàn cầu trục để phục vụ sửa chữa toa xe	500	500		CN-TX Vinh	
11	Máy bào thép	Mua mới 01 máy: - Loại máy nằm ngang. - Hành trình bào lớn nhất: 630mm. - Hành trình tối đa theo phương đứng: 360mm. - Hành trình tối đa của đầu dao: 120mm	Hiện tại Chi nhánh chưa có máy bào thép, việc sửa chữa gia công lưỡi móc, đầu đầm toa xe chủ yếu bằng thủ công. Vì vậy đề nghị cho mua mới 01 máy bào thép phục vụ công tác sửa chữa toa xe.	499	499		CN-TX Vinh	
12	Phần mềm hạch toán kế toán và lập báo cáo tài chính	Một hệ thống phần mềm	Phục vụ công tác Kế toán tại Công ty	450	450		Phòng TC - Công ty	
13	Các dự án nhỏ lẻ có TMĐT dưới 500 triệu			1.500	1.500		Cơ quan Cty & các chi nhánh	

Quang

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Quy mô, khối lượng và tiêu chuẩn kỹ thuật	Mục tiêu đầu tư và sự cần thiết đầu tư	Dự kiến Tổng mức đầu tư	Phương án bố trí vốn		Địa điểm đầu tư	Ghi chú
					Vốn khấu hao TSCĐ năm 2020	Vốn vay ngân hàng		
B	Các dự án có TMĐT ≥ 01 tỷ đồng			334.500	63.200	0		
14	Mua mới Xe nâng hàng	Mua mới 10 xe nâng hàng: - Tải trọng nâng: 2500 kg, - Kiểu vận hành: Ngồi lái, - Chiều cao nâng tối đa: 3000 mm, - Cơ cấu nâng: Chui Container, - Lớp hơi cao su, hộp số tự động	Phục vụ tác nghiệp xếp dỡ hàng hóa tại ga	2.500	2.500		Các CN Vận tải	-
15	Cải tạo, nâng cấp 05 toa xe hàng com	- Bố trí lại mặt bằng sử dụng: khu vực khoang bếp, khu vực sơ chế thực phẩm, khu vực dịch vụ phục vụ hành khách; Bổ sung và thay mới nội thất các khu vực đồng bộ để nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ hành khách. - Lắp máy điều hòa không khí.	Nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ hành khách trên các đoàn tàu	4.000	4.000		CN-TX HN	

ccuat

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Quy mô, khối lượng và tiêu chuẩn kỹ thuật	Mục tiêu đầu tư và sự cần thiết đầu tư	Dự kiến Tổng mức đầu tư	Phương án bố trí vốn		Địa điểm đầu tư	Ghi chú
					Vốn khấu hao TSCĐ năm 2020	Vốn vay ngân hàng		
16	Đóng mới 200 toa xe hàng	Đóng mới 200 toa xe hàng	- Bổ sung cho số toa xe hàng phải thanh lý năm 2020-2021 - Phục vụ vận tải hàng hóa	300.000	28.700			- Vốn chuẩn bị đầu tư: 28,7 tỷ; - Bổ sung vốn đối ứng năm 2021 và vốn vay ngân hàng.
17	Cải tạo, nâng cấp tốc độ và tải trọng cho 70 toa xe hàng	Cải tạo, thay giá chuyên 70 toa xe hàng: - Cải tạo lại xà gối để thay giá chuyên GHV01 và GNH1 bằng giá chuyên hướng Mi Sơn, Tế Nam. - Cải tạo lại Hệ thống hãm. + Thay mới bộ trục bánh	- Các toa xe hàng hiện đang sử dụng giá chuyên hướng GHV01, GNH1 có tốc độ chạy tàu < 60 km/h và hạ thấp tải trọng toa xe sẽ được thay thế bằng giá chuyên hướng Mi Sơn, Tế Nam (giá chuyên được thu hồi từ các toa xe thanh lý), - giảm được chi phí đầu tư	28.000	28.000			
Tổng cộng (A+B)				340.775	69.475	0		

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY
CƠ PHẦN
VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT
HÀ NỘI

Đ. HÀ BÀ TRUNG - TP. HÀ NỘI

Đỗ Văn Hoan

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI
ĐƯỜNG SẮT HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v Thông qua mức thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020)

Kính thưa Quý cổ đông,

Theo quy định tại Điều lệ của Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội, căn cứ vào kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao cho HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội năm 2020 như sau:

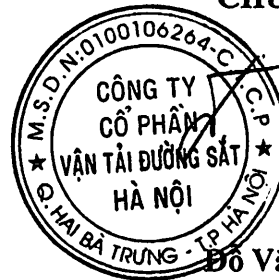
Tổng cộng tiền thù lao Hội đồng quản trị (05 người), Ban Kiểm soát (03 người) là 1.234.028.640 đồng/năm.

(Một tỷ, hai trăm ba mươi tư triệu, không trăm hai mươi tám ngàn, sáu trăm bốn mươi đồng/ năm)

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chi trả cho từng cá nhân theo Quy chế trả lương, thù lao của Người quản lý Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Văn Hoan

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH
Về việc hợp nhất 02 Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội và Sài Gòn

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội

Theo mô hình tổ chức hiện tại Đường sắt Việt Nam có 3 đơn vị kinh doanh dịch vụ vận tải đường sắt gồm: Công ty Cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội, Công ty Cổ phần vận tải đường sắt Sài Gòn và Công ty Cổ phần vận tải và thương mại đường sắt (Ratraco). 02 Công ty Cổ phần VTĐS Hà Nội và Sài Gòn kinh doanh cả vận tải hàng hóa và hành khách đường sắt, riêng Công ty Ratraco chỉ kinh doanh vận tải hàng hóa đường sắt.

Nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh vận tải hàng hóa, hành khách đường sắt, Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông chủ trương hợp nhất 02 Công ty Cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội và Sài Gòn; xây dựng Phương án hợp nhất 02 Công ty khi Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Đường sắt Việt Nam được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Kính trình Đại hội./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu: VT, NS.

